

PHẬT NÓI KINH ĐẠI MA LÝ CHI BỒ TÁT
QUYÊN THỨ BẢY

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kể bày tôi là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

_Lại nữa, ở bốn góc của Mạn Noa La an bốn vị Bồ Tát
Góc Đông Nam an Bồ Tát “**Án, ô na dã ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ UDAYA-MAṢI SVĀHĀ

Góc Tây Nam an Bồ Tát “**Án, ngu la-ma ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ KURMA-MAṢI SVĀHĀ

Góc Tây Bắc an Bồ Tát “**Án, phộc năng ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ VANA-MAṢI SVĀHĀ

Góc Đông Bắc an Bồ Tát “**Án, chi phộc la ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ JVALA-MAṢI SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy đều có ba mặt, có một mặt heo đều cỡi con heo, sắc tướng trang
nghiêm, Tiêu Xí đã cầm không có khác nhau

_Lại ở Ngoại Mạn Noa La có bốn cửa, mỗi cửa có một vị Bồ Tát. Chân NGôn
của bốn vị Bồ Tát ấy là:

“**Án, a lộ, sa-phộc hạ**”
*)OM_ ARŪ SVĀHĀ

Đây là Bồ Tát ở cửa Đông có thân màu trắng

“**Án, đa lộ, sa-phộc hạ**”
*)OM_ TARŪ SVĀHĀ

Đây là Bồ Tát ở cửa Nam có thân màu vàng

“**Án, ca lộ, sa-phộc hạ**”
*)OM_ KARŪ SVĀHĀ

Đây là Bồ Tát ở cửa Tây có thân màu đỏ

“**Án, tát tra lộ, tam ma mẫu lý-đà trí, sa-phộc hạ**”
*)OM_ SĀDARŪ SAMA MŪRDHĀTI SVĀHĀ

Đây là Bồ Tát ở cửa Bắc có thân màu xanh lục, đều có hai cánh tay, thủ hộ Mạn
Noa La

_Lại ở bốn góc cũng có bốn vị Bồ Tát
Góc Đông Nam an **Kim Cương Câu Bồ Tát Chân Ngôn**
“**Án, phộc đa lệ, sa-phộc hạ**”
*)OM_ VATTĀLI SVĀHĀ

Bò Tát này như tướng Đồng Nữ, làm màu hồng, tất cả trang nghiêm, cũng có một mặt heo, ba con mắt, tay cầm cây kim, sợi chỉ

Góc Tây Nam an **Kim Cương Sách Bò Tát Chân Ngôn**

“**Án, phộc na lệ, sa-phộc hạ**”

***OM_ VADĀLI SVĀHĀ**

Bò Tát này cũng như tướng Đồng Nữ, thân màu vàng ròng, tất cả trang nghiêm. Tay trái cầm cành cây Vô Ưu, tay phải cầm cây kim sợi chỉ, hay chặt đứt tất cả điều ác

Góc Tây Bắc an **Kim Cương Tỏa Bò Tát Chân Ngôn**

“**Án, phộc la lệ, sa-phộc hạ**”

***OM_ VARĀLI SVĀHĀ**

Bò Tát này cũng có tướng Đồng Nữ, thân màu trắng, tất cả trang nghiêm. Tay phải cầm cành cây Vô Ưu, tay trái cầm sợi dây, hay thành tựu tất cả việc.

Góc Đông Bắc an **Kim Cương Linh Bò Tát Chân Ngôn**

“**Án, phộc la hạ mục khế, sa-phộc hạ**”

***OM_ VARĀHA-MUKHI SVĀHĀ**

Bò Tát này cũng có tướng Đồng Nữ, thân màu hồng, tất cả trang nghiêm. Tay cầm cung tên, hay làm cho tất cả chúng sinh kính yêu

Nhóm Bò Tát này đều có đủ ba mặt, có một mặt heo đều đủ ba con mắt, đứng như tướng múa đập trên con heo

_Lại nữa, bốn phương bốn góc của **Ngoại Mạn Noa La** đều có một vị Bò Tát thủ hộ

Đông Phương Bò Tát Chân Ngôn là:

“**Án, ma hạ chi phộc la ma tế, sa-phộc hạ**”

***OM_ MAHĀ-JVALA-MAṢI SVĀHĀ**

Bò Tát như vậy như tướng Đồng Nữ, màu thân như mây, cỡi con heo, có ba mặt đều có ba con mắt, làm một mặt heo, hai cánh tay, tay phải cầm móc câu Kim Cương, tay trái cầm sợi dây Kim Cương, miệng ló ra nanh bén, người nhìn thấy sợ hãi

Đông Nam Phương Bò Tát Chân Ngôn là:

“**Án, phộc la hạ mục khế**”

***OM_ VARĀHA-MUKHI**

Bò Tát như vậy có sắc tướng, tiêu xí đồng với Bò Tát ở phương Đông

Nam Phương Bò Tát Chân Ngôn là:

“**Án, bá na cật-la ma tế, sa-phộc hạ**”

***OM_ PAṆĀGRA-MAṢI SVĀHĀ**

Bò Tát như vậy cũng như tướng Đồng Nữ, thân màu vàng, tất cả trang nghiêm, ba mặt đều có ba mắt, một mặt heo, hai cánh tay, tay trái cầm chày Kim Cương, tay phải cầm cành cây Vô Ưu

Tây Nam Phương Bò Tát Chân Ngôn là:

“**Án, phộc la la, sa-phộc hạ**”

***OM_ VARĀLA SVĀHĀ**

Bò Tát như vậy có thân tướng, tiêu xí đều đồng với Bò Tát ở phương Nam

Tây Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“**Án, ma ba la cật-la, ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM MA BALĀGRA-MAṢI SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy cũng như tướng Đồng Nữ, thân màu vàng, ba mặt, một mặt heo, hai cánh tay, tay cầm cung tên

Tây Bắc Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“**Án, phộc na la, sa-phộc hạ**”

*)OM VADĀLA SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy có thân tướng, tiêu xí đều đồng với Bồ Tát ở phương Tây

Bắc Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“**Án, ô lý-ma ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM ŪRMA-MAṢI SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy cũng như tướng Đồng Nữ, thân màu xanh lục, tất cả trang nghiêm, mặc áo Trời màu xanh, tay cầm cây kim với sợi chỉ

Đông Bắc Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“**Án, phộc la lệ, sa-phộc hạ**”

*)OM VARĀLI SVĀHĀ

Bồ Tát như vậy có thân tướng, tiêu xí đều đồng với Bồ Tát ở phương Bắc

Tám vị Đại Bồ Tát này đều có một mặt heo, có đàn heo vây quanh, thân tướng tương tự nhau, đủ thế lực lớn, ủng hộ Mạn Noa La, hay ban cho Pháp thành tựu. Nếu người trì tụng y theo **Nghi** tác Quán thì điều đã mong cầu đều được viên mãn

Lại tướng Mạn Noa La phát ra tất cả ánh sáng. Ánh sáng ấy vi diệu nhập vào bên trong chày Kim Cương, biến thành Ma Lý Chi Bồ Tát, thân như màu vàng Diêm Phù Đà, phóng ánh sáng lớn, mặc áo Trời màu xanh, đỉnh đội cái tháp báu, bàn chân nương trên con heo lớn, sáu cánh tay, ba mặt. Mặt chính màu vàng ròng, đoan nghiêm mỉm cười. Mặt bên trái là tướng heo màu đen, xấu ác, miệng hiện nanh bén, le lưỡi chau mày, làm đại phẫn nộ, người nhìn thấy sợ hãi. Mặt bên phải màu trắng như mặt trăng mùa Thu. Tay trái cầm cây cung, sợi chỉ, cành cây Vô Ưu. Tay phải cầm mũi tên, cây kim, chày Kim Cương.

Như vậy tướng xong, thời tất cả Hiền Thánh trong Mạn Noa La y theo làm ủng hộ, cảm đoán cột trời điều ác, chẳng khiến cho được dịp thuận tiện gây hại, an trụ chúng sinh, đều được khoái lạc.

Lúc đó, A Xà Lê kết **Kim Cương Câu Án**, tụng Chân Ngôn thỉnh triệu Hiền Thánh. Án này: đem hai ngón trỏ cùng móc ngược nhau, hai ngón út cũng móc ngược nhau, lưng bàn tay cùng dính với nhau, dựng thẳng Án ngang ngực, tụng Chân Ngôn này:

“**Nhược, hồng, vãn, hộc, bát-la phộc lý-đa dã**”

*)JAḤ HŪM VAṢ HOḤ PRAVARTAYA

Thỉnh triệu Hiền Thánh xong, hiến nước Át Già. Dùng bàn tay nâng cái chén, liền tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ma lý chi, a lý-kiến, bát-la để tha, sa-phộc hạ**”

*)OM MARĪCI ARKAṢ PRATĪCCHA SVĀHĀ

Tiếp theo, tụng **Động Nhạc Chân Ngôn**:

“**Án, ma lý chi, phộc nễ-diệm, bát-la để tha, sa-phộc hạ**”

*)OM_ MARĪCI VĀDYAM PRATĪCCHA SVĀHĀ

Lại kết **Ma Lý Chi Án**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ma lý chi, ê hứ-duệ hừ, vĩ ca tất đa, ngật-lý noa ca lý-sa duệ**”

*)OM_ MARĪCI EHYEHI VIKĀSITĀ GRHṆA ĀKARŚĀYE

Tụng Chân Ngôn này xong. Liên kết **Mạn Noa La Tam Muội Án**: Chắp hai tay lại, hơi mở đầu ngón tay, đem hai ngón cái vịn ngón giữa như tướng cái vòng. Ngồi Kiết Già, an Án trên rốn, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ma lý chi, a đất-la, tán nễ hứ đồ, di bà phộc, a nỗ la cật-đó, di bà phộc, tô đồ sắt-du, di bà phộc, tô bố sắt-du, di bà phộc, tát lý-phộc tất địa di, bát-la đã tha**”

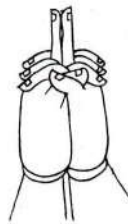
*)OM_ MARĪCI_ ATRA SAM-NIHITO ME BHAVA, ANURAKTO ME BHAVA, SUTOŚYO ME BHAVA, SUPOŚYO ME BHAVA_ SARVA SIDDHIM ME PRAYACCHA

Khi tụng Chân Ngôn này thời đem Án lúc trước lại an trên trái tim, trên cổ, trên trán, trên đỉnh đầu... lúc đó thọ nhận Quán Đỉnh, dùng kết Án này: co hai ngón cái vào trong lòng bàn tay, ngón trở cùng đối nhau, đem hai ngón giữa đè bên trên ngón trở ấy, các ngón còn lại như Kim Cương Hợp Chương, an trên đỉnh đầu của mình, quán tướng Tỳ Lô Giá Na Phật có thân màu vàng ròng, kết **Tỳ Lô Án** để ở trên đỉnh đầu, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, bệc khiếm, a tỳ sản tả hàm**”

*)OM BHUḤ KHAM ABHIŚIMCA MĀM

Lại đem hai tay làm Kim Cương Phộc, hai ngón giữa cùng hợp nhau dựng thẳng. Đây gọi là **Kim Cương Ba La Mật Án**



Tụng Chân Ngôn này:

“**Án, phộc nhật-la, tát đất-phộc, hồng**”

*)OM VAJRA-SATVA HŪM

Lại hơi co ngón giữa như hình bấu. Đây gọi là **Bảo Ba La Mật Án**

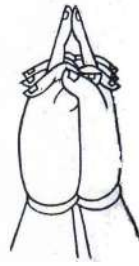


Tụng Chân Ngôn này:

“Án, phộc nhật-la, la đát-năng, đát-lâm”

***)OM_ VAJRA-RATNA TRĀṂ**

Lại đem hai ngón giữa làm như tướng lá hoa sen. Đây gọi là **Pháp Ba La Mật Án**



Tụng Chân Ngôn này:

“Án, phộc nhật-la, đạt lý-ma, hứ-lý”

***)OM_ VAJRA-DHARMA HRĪḤ**

Lại đem hai ngón giữa (?hai ngón út) cùng ràng cột nhau, hai ngón cái cũng như thế. Đây gọi là **Yết Ma Ba La Mật Án**



Tụng Chân Ngôn này:

“Án, phộc nhật-la la yết lý-ma, ác”

***)OM_ VAJRA-KARMA AḤ**

Tụng Chân Ngôn này xong. A Xà Lê nói: “Nay Ta quán đỉnh”. Như vậy đem Án an trên trán, phía sau đỉnh đầu, tai phải, tai trái

Tiếp theo, tụng **A Súc Phật Chân Ngôn**, làm Xúc Địa Án. **Bảo Sinh Phật Chân Ngôn** làm Thí Nguyên Án. **vô Lượng Quang Phật Chân Ngôn** làm Nhập Định Án. **Bất Không Thành Tựu Phật Chân Ngôn** làm Vô Úy Án

Lại tụng **Phần Nộ Chân Ngôn**:

“Án, nại-la”

***)OM_ DRA**

Hai tay đều nắm Kim Cương Quyển, khiến hơi co ngón trở, an trên trái tim, trên cổ, trên ngực, trên trán... như cột buộc vòng hoa dùng làm ủng hộ

Lại dùng hai bàn tay, hai bên búng ngón tay tức **chỉ chuông** (ngón tay với lòng bàn tay) làm tướng vui vẻ

“Án, phộc nhật-la đồ sắt-dã, hộc”

***)OM_ VAJRA TUṢYA HOḤ**

Lại tưởng chữ A (𑖀: A) biến thành vành trăng, vành trăng có chữ Ác (𑖀: AH) biến thành chày Yết Ma Kim Cương. Liên kết **Yết Ma Án**, tụng Chân Ngôn này:

“Án, phộc nhật-la, tát đát phộc, tăng nga-la hạ. Phộc nhật-la, la đát năng ma nỗ đa lã. Phộc nhật-la, đạt lý-ma nga dã nãi. Phộc nhật-la, yết lý-ma, ca lỗ bà phộc”

*)OM_ VAJRA-SATVA SAMGRAHA_ VAJRA-RATNAM ANUTTARA_ VAJRA-DHARMA GĀYANA _ VAJRA-KARMA KARODDBHAVA

Dem hai tay nắm Kim Cương Quyền, tụng **Kim Cương Hy Hý Chân Ngôn**:

“Án, phộc nhật-la, la tế, hồng”

*)OM_ VAJRA-LĀṢYE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, ma la, hồng”

*)OM_ VAJRA-MĀLE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, nghệ đế, hồng”

*)OM_ VAJRA-GĪTE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, niết-lý đế-duệ, hồng”

*)OM_ VAJRA-NṚTYE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, bồ sát-bế, hồng”

*)OM_ VAJRA-PUSPE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, độ bế, hồng”

*)OM_ VAJRA-DHŪPE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, nĩ bế, hồng”

*)OM_ VAJRA-DĪPE HŪṀ

“Án, phộc nhật-la, hiến đệ, hồng”

*)OM_ VAJRA-GANDHE HŪṀ

Lại tụng **Nội Ngoại Cúng Dường Chân Ngôn**:

“Án, a ca lỗ mục khiếm, tát lý-phộc, đạt lý-ma noa, a nễ-dã nỗ đát-bán đát phộc”

*)OM_ A-KĀRO MUKHAM SARVA-DHARMĀNĀM ĀDY-ANUT-PANNNATVĀT

Lại làm Quán Tưởng: tưởng trên trái tim của mình hiện ra một vành trăng, trên vành trăng có Chân Ngôn như tướng vòng hoa, đều có ánh sáng như thấp đèn bên trong vành trăng, với tất cả Hiền Thánh trong Vạn Noa La đều có ánh sáng.

Tưởng như vậy xong, liền làm trì tụng, hiến nước Át Già, tụng **Át Già Chân Ngôn**, hiến nhóm thức ăn uống, năm loại cúng dường, tụng **Bản Chân Ngôn**. Như vậy làm xong, dùng tay trái cầm **cái chuông** (linh), tụng **Linh Chân Ngôn** là:

“Án, phộc nhật-la kiến trí, la noa đa, bát-la la noa đa, tam bát-la la noa đa, một đà sát đát-la, bát-la tả lý nễ, bát-la nhạ-noa, bá la di đa, năng na, sa-phộc bà phệ, phộc nhật-la đà la, hột-lý na dạ, phộc đở, sa ni, hồng hồng hồng”

*)OM VAJRA-GHAMṬE RAṆATĀ PRARAṆATĀ SAṀ-PRARAṆATĀ
BUDDHA-SATRĀ PRACĀRINI, PRAJÑĀ-PĀRAMITĀ DĀNA SVABHĀVE
VAJRA-DHĀRA HRDAYA VATU SANI, HŪM HŪM HŪM

Tụng Chân Ngôn này xong. Lại dùng tay phải ném chày Kim Cương, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, tát lý-phộc, đát tha nga đa, tát địa, phộc nhật-la tam ma dã, để sát-xá, ế sa đát-tông, đà la dã di, để hứ hứ hứ hứ, hồng**”

*)OM SARVA-TATHĀGATA SIDDHI, VAJRA-SAMAYA TIṢṬA ESĀM
TVAM DHĀRA YĀMI HI HI HI HI HI HŪM

Lại tụng Chân Ngôn khen ngợi năm Đức Như Lai là:

“**A sô tỳ-dã phộc nhật-la, ma hạ nhạ-noa năng, phộc nhật-la đà đồ, ma hạ một đà đát-ly, mạn noa la đát-ly, phộc nhật-la nga-la cụ sa, phộc nhật-la, năng mô sa-đồ đế**”

*)AKṢOBHYA-VAJRA MAHĀ-JÑĀNA VAJRA-DHĀTU, MAHĀ-BUDDHA
DHR, MAṆḌALA DHR, VAJRĀGRA-KOŚA VAJRA NAMOSTUTE

“**Phệ lỗ tả năng, ma hạ thuật đà, phộc nhật-la, phiến đa, ma hạ la đế, bát-la cật-ly để, bát-la bà sa-phộc lăm, đát lý-hàm, ni xá phộc nhật-la, năng mô sa-đồ đế**”

*)VAIROCANA MAHĀ-SUDDHA VAJRA-SĀNTA MAHA-RATI
PRAKṚTE PRABHĀSVARAM DHARMAM DIŚA-VAJRA NAMOSTUTE

“**La đát-năng la nhạ, tô nghiêm tỳ lý-dã, khu, phộc nhật-la ca xá, tô nễ lý-ma la, sa-phộc bà phộc, thuật đà, nễ lý-lệ ba, bà sa, ngọc hứ-dã, năng mô sa-đồ đế**”

*)RATNA-RĀJA SU-GAMBHĪRYA KHA VAJRA-ĀKĀŚA SU-NIRMALA
SVABHĀVA ŚUDDHA NIR-LEPA BHĀSA GUHYA NAMOSTUTE

“**Phộc nhật-la, di đa, ma hạ la nhạ, nễ lý-phộc yết la-ba khu, phộc nhật-la đát-ly ca, la nga, ba la di ta, bát-la bát-đa, sa, phộc nhật-la năng mô sa-đồ đế**”

*)VAJRA AMITA MAHĀ-RĀJA, NIRVĀ-GARBHA KHA VAJRA-DHRK
RĀGA PĀRAMITĀ PRĀPTA SA-VAJRA NAMOSTUTE

“**A mục già, phộc nhật-la, tạng một đà, tát lý-phộc xá ba lý bố la ca, thuật đà, sa-phộc bà phộc, tam bộ đa, phộc nhật-la tát đát-phộc, năng mô sa-đồ đế**”

*)AMOGHA-VAJRA SAṀ-BUDDHA SARVA SAPARIPŪRAKA ŚUDDHA
SVABHĀVA SAMPUṬĀ VAJRA-SATVA NAMOSTUTE

Tụng **Tán Phật** xong. A Xà Lê ấy phát Tâm dũng mãnh như Bản Tôn kia. Hết thấy thức ăn uống, tắm gội, vật dùng để ngồi, vật dùng để nằm với Kinh Hành, tất cả việc... đều y theo Bản Tôn bí mật tu tập. Từ sáng sớm, giữa ngày, mặt trời lặn... ba thời như vậy trì tụng kèm kết Án Tướng làm cúng dường xong. Lại làm Quán Tướng, đến thời thứ tư cũng cúng dường như vậy. Liên đem Công Đức đã khéo làm này, hồi hướng **Thật Tế** với **Chúng Sinh Giới**, tùy theo ý mong cầu, không có gì chẳng thành tựu

Liên tụng **Phát Khiển Chân Ngôn**:

“**Án – Cật-lý đồ phộc, tát lý-phộc tát đát-phộc la-tha tát địa na, đát-phộc dã tha , nỗ nga nga tha đặc-phộc, một đà vĩ sa diệm, bố năng la nga ma năng dã**”

OM- KRTOVAḤ SARVA SATVA-ARTHA SIDDHIRDATTA YATHA ANUGĀGACCHATHAM BUDDHA-VIṢAYAM PUNARĀGAMANĀYA

Làm **Phát Khiển Án**, ở trên đỉnh đầu của mình bung tán Án ấy. Lại tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ma lý chi, mục**”

*)OM_ MARĪCI MUḤ

_Tiếp theo, tụng **Bách Tự Chân Ngôn** làm tự ủng hộ thân miệng ý.

Chân Ngôn là:

“**Án –Phộc nhật-la tát đát-phộc, tam ma dã ma nỗ bá la dã, phộc nhật-la tát đát-phộc đát-phệ nỗ ba để sắt-xá, niết lý-trụ di bà phộc, tô đồ sắt-du di bà phộc, a nỗ lạc cật đồ di bà phộc, tổ bố sắt-du di bà phộc, tát lý-phộc tát đình di, bát-la dã tha, tát lý-phộc yết lý-ma tổ tả di, tức đa, thất-lý diệm câu lỗ, hồng, hạ, hạ, hạ, hạ, hộc- bà nga tông, tát lý-phộc đát tha nga đa, phộc nhật-la, ma, di, môn tả, phộc nhật-lý bà phộc, ma hạ tam ma dã, tát đát-phộc**”

*)OM-VAJRA-SATVA SAMAYAM ANUPĀLAYA – VAJRA-SATVA TVENA UPATIṢṬA – DR̥DHO ME BHAVA- SUTOṢYO ME BHAVA- ANURAKTO ME BHAVA- SUPUṢYO ME BHAVA_ SARVA SIDDHIṢ ME PRAYACCHA SARVA KARMASU CA ME CITTA ŚRĪYAM KURU HŪM_ HA HA HA HOḤ – BHAGAVAM- SARVA TATHĀGATA VAJRA, MĀ ME MUMCA_ VAJRĪ BHAVA_ MAHĀ-SAMAYA-SATVA_ ĀḤ.

Như vậy trì tụng y theo Pháp **Quỹ Nghi** thì điều đã muốn, điều đã cầu, tất cả thành tựu

_Lại có Pháp **thành tựu**. Y theo Nghi Tắc của tranh tượng lúc trước, mỗi mỗi quán tưởng xong

Lại tưởng trên trái tim của mình có một vành trăng, trên vành trăng có **chữ Phạm vi diệu thứ mười hai** (𑖀:AH), ở trên đầu chữ có hai Diệu **Nhật Nguyệt** (Nhật Diệu và Nguyệt Diệu) phát ra mọi loại ánh sáng. Ánh sáng ấy biến thành **Thiên Nhân Sư**, liền hiện cúng dường

Lại tưởng Pháp của tất cả đều không có **cái tôi**. Tụng Chân Ngôn này:

“**Án, sa-phộc bà phộc, thuật đệ**”

*)OM_ SVABHĀVA ŚUDDHE

Tụng Chân Ngôn xong, lại nhập vào Tam Muội, chỉ có cái **Như** của Chân Không Thật Tính thanh tịnh, Tâm Cảnh ngầm hợp, lia các phân biệt

Lại quán chữ Phạm lúc trước biến thành cây Vô Ưu. Ở trên cây này có bình Cam Lộ, cái bình có chữ **Hàm** (𑖀: MAM) hóa thành Ma Lý Chi Bồ Tát. Y theo **Tướng Nghi** này, quán tưởng thân của mình cũng thành Ma Lý Chi Bồ Tát màu vàng đậm cũng như màu vàng Diêm Phù Đà, hoặc như màu mặt trời mới mọc, đỉnh đội cái tháp báu, mặc áo Trời màu hồng, vòng đeo tai, xuyên đeo cổ tay, dây đai báu, chuỗi Anh Lạc, mọi loại trang nghiêm. Tám cánh tay, ba mặt, ba mắt, môi như màu hoa Mạn Độ Ca, phóng ánh sáng lớn, ở trong cái tháp báu có Đức Tỳ Lô Giá Na Phật đội vòng hoa Vô Ưu. Tay trái cầm sợi dây, cây cung, cành cây Vô Ưu với sợi chỉ. Tay phải cầm chày Kim Cương, cây kim, móc câu, mũi tên. Mặt chính có tướng hiện thiện mỉm cười, màu vàng đậm hoặc màu Đàn Kim. Tướng mắt dài rộng, môi như màu đỏ tươi, làm tướng đại dũng mãnh. Mặt bên trái là mặt heo, phần nộ xấu ác, lông nanh bén ra bên

ngoài, le lưỡi, chau mày khiến người sợ hãi. Mặt bên phải màu hồng đậm như màu bâu hoa sen, phát ra ánh sáng tối thượng, dung mạo hiền từ vui vẻ như tướng Đồng Nữ. Tay kết **Tỳ Lô Ẩn**, đứng như thế múa đập trên xe heo. Bên dưới Bồ Tát có chữ **Hạ** (𑖇: HA), chữ này biến thành Đại Diệu **La Hầu** như ăn nuốt mặt trời mặt trăng

Khi làm Quán Tưởng thời ban ngày đối trước mặt trời, ban đêm đối trước mặt trăng.

Đức Tỳ Lô Phật ấy có bốn vị Bồ Tát ở bốn phương vây quanh

Đông Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế, a ca lý-sa dã, nhược, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI ĀKARṢĀYA JAḤ SVĀHĀ**

Như vậy, Bồ Tát này màu hồng, mặc áo Trời màu hồng, ba mặt trong đó có một mặt heo, mặt đều có ba con mắt, bốn cánh tay. Tay trái cầm sợi dây, cành cây Vô Ưu. Tay phải cầm cây kim. móc câu Kim Cương. Ý muốn giáng phục đều được thành tựu

Nam Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế. Tát lý-phộc nỗ sắt-tra nam, mục khiếm, mãn đà mãn đà, hồng, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI_ SARVA DUṢṬĀNĀM BANDHA BANDHA HŪM SVĀHĀ**

Như vậy, Bồ Tát này thân làm màu vàng, mặc áo Trời màu vàng. Tay trái cầm sợi dây, chày Kim Cương. Tay phải cầm cành cây Vô Ưu với cây kim... khâu miệng, mắt của người ác

Tây Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la hạ mục khế. Tát lý-phộc nỗ sắt-tra nam, sa-đán bà dã, tông, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀHA-MUKHI_ SARVA**

Như vậy, Bồ Tát này có quần áo, thân sắc như lúc trước không có khác. Tay phải cầm chày Kim Cương với cây kim. Tay trái cầm cành cây Vô Ưu với sợi dây... hay cầm đoán, cột trói tất cả người ác.

Bắc Phương Bồ Tát Chân Ngôn là:

“Án, ma lý chi, phộc đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế. Tát lý-phộc tát đất-tông, di phộc, xá ma năng dã, hộc, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI_ SARVA-SATVA MĪVA SAMĀNAYA HOḤ SVĀHĀ**

Như vậy, Bồ Tát này có áo và màu sắc như lúc trước, thân như màu mặt trời mới mọc. Tay phải cầm mũi tên với chày Kim Cương. Tay trái cầm cành cây Vô Ưu với cây cung... kính yêu tất cả chúng sinh.

A Xà Lê kia nên Quán Tưởng như vậy. Bốn vị Đại Bồ Tát ấy có Trí Tuệ, Thần Lực khó thể so lường. Ở Mạn Noa La, khi thỉnh triệu thời dùng **Kim Cương Câu Ẩn** với **Bản Chân Ngôn** như Nghi Tắc lúc trước

Các Trì Tụng A Xà Lê nếu y theo Pháp Hành thành tựu của Ma Lý Chi, tinh tiến tu tập dũng mãnh, chẳng thoái lui, không có khuyết phạm thì chúng sinh như vậy khiến được Đại Trí thanh tịnh của Bồ Tát

PHẬT NÓI KINH ĐẠI MA LÝ CHI BỒ TÁT
QUYỂN THỨ BẢY (Hết)

Dịch xong một Bộ gồm 7 quyển vào ngày 04/06/2015